|  |  |
| --- | --- |
|  | **TRƯỜNG TRUNG HỌC VINSCHOOL****ĐỀ THI HỌC KÌ II - LỚP 6** **NĂM HỌC 2021 - 2022****MÔN TOÁN - HỆ CHUẨN VINSCHOOL** *Thời gian bàm bài: 60 phút, không kể thời gian phát đề* |
|  |
| **ĐỀ THI CHÍNH THỨC** *(Đề thi có … trang)* |
| **Họ, tên thí sinh:** ……………………………………. **Số báo danh:** ……………….………………………. | **Mã đề 001** |

**Chương VI. Phân số**

**Nhận biết**

**Câu 1:** Phân số tối giản trong các phân số sau là

1. . **B.** . **C.**  **D.** .

**Câu 2:** Mẫu số chung của các phân số $ $là

1. 12. **B.** 56. **C.** 36. **D.** 24.

**Thông hiểu**

**Câu 3**: Kết quả của phép tính $ $ là

**A.** 1. **B.** . **C.**  **D.** .

**Câu 4:** Giá trị của x trong biểu thức  là

1. 2. **B.** -32. **C.** 72. **D.** -2.

**Vận dụng thấp**

**Câu 5:** Hưởng ứng chương trình trồng 1 tỷ cây xanh với thông điệp “Vì một Việt Nam xanh”, lớp 6A và 6B tham gia trồng cây. Biết rằng  số cây trồng được của lớp 6A là 120 cây. Số cây lớp 6B trồng được bằng 75% số cây của lớp 6A. Số cây của lớp 6A, 6B trồng được lần lượt là

1. 180 cây, 135 cây. **B.** 80 cây, 60 cây. **C.** 120 cây, 90 cây. **D.** 145 cây, 75 cây.

**Vận dụng cao**

**Câu 6:** Khi so sánh hai phân số  và  ta được:

**A.**  . **B.** .

**C.**  . **D.** Không so sánh được hai phân số này.

**Chương VII. Số thập phân**

**Nhận biết**

**Câu 7:** Cho đoạn thông tin:

“Thống kê trên Cổng thông tin tiêm chủng COVID-19 đến 14h00 ngày 2/3/2022 cho biết cả nước đã tiêm hơn 195,3 triệu liều vaccine phòng COVID-19. Trong đó ngày 1/3, cả nước tiêm 338 070 liều vaccine. Số vaccine phòng COVID-19 đã tiêm cho người từ 18 tuổi trở lên là hơn 177,9 triệu liều, trong đó mũi 1 là trên 70,6 triệu liều; mũi 2 là trên 68,8 triệu liều; mũi 3 là 24 564 359 liều; mũi bổ sung là 13 979 774 liều.” (Theo <https://moh.gov.vn/>).

Số các số thập phân xuất hiện trong đoạn tin trên là

1. 3. **B.** 4. **C.** 5. **D.** 6.

**Câu 8:** Sắp xếp các số thập phân 34,58 ; 102,5 ; 34,7 ; -65,1 ; -7,9 theo thứ tự từ bé đến lớn, ta được:

1. -7,9 ; -65,1 ; 34,58 ; 34,7 ; 102,5. **B.** 102,5 ; -65,1 ; -7,9 ; 34,7 ; 34,58.

**C.** 102,5 ; 34,7 ; 34,58 ; -65,1; -7,9. **D.** -65,1 ; -7,9 ; 34,58 ; 34,7 ; 102,5.

**Thông hiểu**

**Câu 9:** Kết quả phép tính 45,19 + 12,8 là

1. 57,99 **B.** 57,27. **C.** 46,47. **D.** 46,379.

**Câu 10:** Kết quả phép tính -2,54 . 3,1 là

1. 9,16. **B.** -9,16. **C.** -7,874. **D.** 7,874.

**Vận dụng thấp**

**Câu 11:** Bác Hoa mang 300 triệu đồng đến ngân hàng BIDV để gửi tiết kiệm với lãi suất 6,5% một năm. Sau một năm, bác Hoa rút hoàn toàn cả gốc lẫn lãi thì lấy được số tiền là:

1. 319,5 triệu đồng. **B.** 365 triệu đồng. **C.** 318,5 triệu đồng. **D.** 306,5 triệu đồng.

**Chương VIII. Những hình học cơ bản**

**Nhận biết**

**Câu 12:** Cho hình vẽ, chọn khẳng định **đúng**.

**/**

**/**

**.**

**D**

**.**

**C**

**.**

**B**

**.**

**A**

**A.** *D* là trung điểm của *AB*. **B.** *D* là trung điểm của *AC*.

**C.** *C* là trung điểm của *BD*. **D.** *C* là trung điểm của *AB*.

**Câu 13:** Quan sát hình vẽ.Góc tạo bởi kim giờ và kim phút trên mặt đồng hồ là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Thông hiểu**

**Câu 14**: Cho hình vẽ. Số tia có trong hình vẽ là



**A.** 4. **B.** 12. **C.** 8. **D.** 6.

**Câu 15:** Cho đoạn thẳng . Lấy điểm  thuộc đoạn thẳng  sao cho . Gọi  là trung điểm của đoạn thẳng . Độ dài đoạn thẳng  là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Câu 16:** Cho ba điểm *M, N, P* thẳng hàng và điểm *N* nằm giữa hai điểm *M* và *P*. Gọi *H, K* lần lượt là trung điểm của đoạn thẳng *MN, NP*. Biết *MN* = 7cm, *NP* = 11cm. Độ dài đoạn thẳng HK là

**A.** 9*cm*. **B.** 3,5*cm*. **C.** 5,5*cm*. **D.** 8*cm*.

**Vận dụng thấp**

**Câu 17:** Cho hình vẽ. Chọn khẳng định **đúng.**



**A.** Hình trên có tất cả 6 góc, trong đó có 2 góc vuông và 1 góc tù.

**B.** Hình trên có tất cả 5 góc, trong đó có 2 góc vuông và 1 góc tù.

**C.** Hình trên có tất cả 3 góc, trong đó có 1 góc vuông và 2 góc tù.

**D.** Hình trên có tất cả 4 góc, trong đó có 1 góc vuông và 2 góc tù.

**Vận dụng cao**

**Câu 18:** Cho 30 đường thẳng cắt nhau từng đôi một trong đó không có 3 đường thẳng nào cắt nhau tại một điểm. Số giao điểm tối đa của 30 đường thẳng đó là

**A.** 30. **B.** 465. **C.** 870. **D.** 435.

**Chương IX. Dữ liệu và xác suất thực nghiệm**

 **Nhận biết**

**Câu 19:** Để thực hiện dự án học tập, An cần thu thập dữ liệu về số bạn học sinh mắc Covid 19 trong lớp. Trong các cách thu thập dữ liệu dưới đây, cách thích hợp nhất là

**A.** Lập phiếu hỏi. **B.** Làm thí nghiệm.

**C.** Quan sát. **D.** Thu thập từ nguồn có sẵn như: sách, báo, trang web,...

**Câu 20:** Chọn khẳng định **đúng.** Trong các biểu đồ sau, biểu đồ cột kép là

**A.** . **B.** .

**C.** . **D.**  .

**Thông hiểu**

**Câu 21:** Dưới đây là biểu đồ cột ước tính dân số Việt Nam qua các thập niên. Dân số Việt Nam ước tính năm 2019 là



**A.** 79. **B.** 67 . **C.** 93. **D.** 87.

**Câu 22:** Biểu đồ tranh dưới đây cho biết số lượng vở bán được của cửa hàng sách - thiết bị trong tuần (cửa hàng nghỉ bán thứ bảy và chủ nhật). Bảng thống kê tương ứng với biểu đồ đó là

.

**A.**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Thứ | Hai | Ba | Tư | Năm | Sáu |
| Số vở bán được (cuốn) | 95 | 80 | 85 | 75 | 90 |

**B.**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Thứ | Hai | Ba | Tư | Năm | Sáu |
| Số vở bán được (cuốn) | 9,5 | 8 | 8,5 | 7,5 | 9 |

**C.**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Thứ | Hai | Ba | Tư | Năm | Sáu |
| Số vở bán được (cuốn) | 10 | 8 | 9 | 9 | 9 |

**D.**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Thứ | Hai | Ba | Tư | Năm | Sáu |
| Số vở bán được (cuốn) | 100 | 80 | 90 | 85 | 90 |

**Câu 23:** Trong ngày hội Sport Day, Nam và Bình lần lượt đại diện lớp 6A, 6B lên bốc thăm chia bảng môn bóng đá. Biết rằng có 4 bảng A, B, C, D. Số các kết quả có thể xảy ra để hai lớp 6A, 6B không chung bảng là

**A.** 4. **B.** 8. **C.** 12. **D.** 16.

**Vận dụng thấp**

**Câu 24:** An được mẹ cho 50 000 đồng đi nhà sách. An muốn mua cả bút, vở và truyện tranh. Biết rằng một cây bút giá 3000 đồng, một quyển vở đắt hơn cây bút 2000 đồng và quyển truyện đắt gấp bốn lần cây bút. Chọn khẳng định **đúng.**

**A.** An có thể mua 2 quyển truyện, 5 quyển vở và 1 cây bút.

**B.** An có thể mua 2 quyển truyện, 4 quyển vở và 2 cây bút.

**C.** An có thể mua 1 quyển truyện, 3 quyển vở và 6 cây bút.

**D.** An có thể mua 3 quyển truyện, 2 quyển vở và 3 cây bút.

**Câu 25:** Trong một hộp có 12 thẻ xanh và 3 thẻ đỏ có kích thước giống nhau. Huy lấy ra đồng thời 4 thẻ từ hộp. Có các sự kiện sau:

1. Huy lấy được 2 thẻ xanh và 2 thẻ đỏ

2. Huy lấy được ít nhất một thẻ xanh

3. Huy lấy được 4 thẻ đỏ

Sự kiện chắc chắn, không thể và có thể xảy ra lần lượt là:

**A.** 1 – 2 – 3 . **B.** 2 – 3 – 1 . **C.** 3 – 2 – 1 . **D.** 2 – 1 – 3.